

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày: 03-3-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thúy Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hóa;

Ông Đỗ Việt Hùng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Mai Văn S**, sinh năm 1990; nơi sinh và nơi cư trú: tổ dân phố số 7, thị trấn T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Mai Văn H, sinh năm 1956 và bà Trần Thị K, sinh năm 1965; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 29-8-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-08-2018. Ngày 27-02-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02-4-2021; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30-5-2002 bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào R giáo dưỡng thời hạn 18 tháng.

+ Ngày 31-10-2007, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 25-7-2008, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 29-9-2009, bị Tòa án nhân dân quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 11-12-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-11-2021 đến ngày 03-12-2021 chuyển tạm giam cho đến nay.

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 8 Phú Văn Nam, xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

**Người làm chứng:** Anh Trần Văn R, sinh năm 1981;

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt chị N, anh R)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Mai Văn S nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của nhà dân. Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 24-11-2021, S điều khiển xe đạp mini nhãn hiệu Fushi màu xanh từ nhà ở tổ dân phố số 7, thị trấn T đến xã Hải Châu, huyện Hải Hậu mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực xóm 8, Phú Văn Nam, xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, S phát hiện nhà chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978 không khóa cửa, không có người trông coi, S đẩy cửa đi vào trong nhà thấy có 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Thiên Long- Hùng Vương HP loại 1,5 kw màu xám, kích thước (50 x 20x 30) cm, sau đó S lấy chiếc bao tải màu vàng gần giường ngủ rồi lén lút cho chiếc máy bơm vào trong bao. Khi S vừa kéo chiếc máy bơm ra đến cửa nhà, chị N phát hiện truy hô. Thấy vậy, S để lại chiếc máy bơm và bỏ chạy theo hướng cánh đồng khoảng 500m thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Thiên Long- Hùng Vương HP loại 1,5 kw màu xám; 01 chiếc bao tải màu vàng và 01 xe đạp mini nhãn hiệu Fushi S màu xanh. Năm 2019 Mai Văn S đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Tại Cơ quan điều tra, Mai Văn S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 26-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Thiên Long- Hùng Vương HP loại 1,5kw màu xám, kích thước (50 x 20x 30) cm, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá giá trên thị R là 1.200.000đ. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc máy bơm nước trên và chiếc bao tải màu vàng cho bị hại chị Nguyễn Thị N. Sau khi nhận lại tài sản chị N không yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSHH ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Mai Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24-11-2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Mai Văn S tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn đề nghị và lời khai của bị hại; bản kết luận định giá tài sản; lời khai người làm chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác nên khoảng 9 giờ 30 phút ngày 24-11-2021, Mai Văn S lợi dụng sơ hở của gia đình chị Nguyễn Thị N ở xóm 8 Phú Văn Nam, xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, không có người trông coi. S đã lén lút vào trong nhà chị N lấy trộm được một chiếc máy bơm nước nhãn hiệu Thiên Long - Hùng Phương HP loại 1,5kw có trị giá 1.200.000đồng thì bị bắt quả tang. Mai Văn S đã có một tiền án về tội

“Trộm cắp tài sản” vào năm 2019, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản có trị giá dưới 2.000.000đồng. Do đó hành vi nêu trên của Mai Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Do không có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi lén lút vào trong nhà chị N để lấy trộm tài sản là chiếc máy bơm nước mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như phân tích ở trên. Xét cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị N đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự. Do đó, về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp mini nhãn hiệu Fushi màu xanh đã bị cơ quan Công an thu giữ được xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Văn S phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24-11-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp mini màu xanh đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 02-3-2022).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong R hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- THS HS huyện;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thúy Nga**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi **16 giờ 35 phút**, ngày 03 tháng 3 năm 2022;

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Phạm Thúy Nga.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Hóa

Ông Đỗ Việt Hùng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo **Mai Văn S**, sinh năm 1990; nơi sinh và nơi cư trú: tổ dân phố số 7, thị trấn T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; tỉnh Nam Định;

***Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;***

***Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.***

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC  
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Ý kiến của ông Nguyễn Văn Hóa:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24-11-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp mini màu xanh đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 02-3-2022).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong R hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ý kiến của ông Đỗ Việt Hùng hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn Hóa

Ý kiến của bà Phạm Thúy Nga hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn Hóa và ông Đỗ Việt Hùng.

*Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.*

Nghị án kết thúc vào hồi **16 giờ 50** phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

